

2. Trong khi xem xét đề xác định tổ chức và biên chế cho các cơ quan ở từng cấp, các Bộ và Ủy ban Nhân dân địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, vào yêu cầu cụ thể của công việc và các hướng dẫn về chức danh tiêu chuẩn viên chức hiện hành để bố trí cán bộ, nhân viên trong bộ máy, không cần chờ quy chế mới về công chức.

3. Đến hết quý IV — 1991 nếu Bộ, Ủy ban Nhân dân địa phương nào chưa làm xong đề án về tổ chức và biên chế, thì Ban Tổ chức — cán bộ của Chính phủ lấy con số biên chế năm 1991, giảm 20% để định biên chế năm 1992 cho Bộ và địa phương đó.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

*Phó Chủ tịch*

**PHAN VĂN KHẢI**

**QUYẾT ĐỊNH** của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 314-CT ngày 15-10-1991 về việc thực hiện đợt thanh tra các tổ chức làm kinh tế theo Quyết định 268-CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

### **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

*Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981 :*

*Đề chấn chỉnh và thiết lập trật tự trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các tổ chức làm kinh tế do các cơ quan hành chính, các Viện nghiên cứu khoa học, các trường học, các đoàn thể chính trị — xã hội và các Hội quần*

*chúng theo nghề nghiệp lập ra theo Quyết định 268-CT ngày 30 tháng 7 năm 1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Trưởng ban chỉ đạo quản lý thị trường Trung ương và các Bộ, Ngành có liên quan,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Điều 1. — Giao cho Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ban chỉ đạo quản lý thị trường Trung ương, các Bộ : Thương mại và Du lịch, Tư pháp, Nội vụ, Trọng tài kinh tế Nhà nước và mời Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao tham gia thực hiện một đợt thanh tra từ nay đến hết năm 1991, các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các tổ chức làm kinh tế do các cơ quan hành chính, các Viện nghiên cứu khoa học, các trường học, các đoàn thể chính trị — xã hội và các Hội quần chúng theo nghề nghiệp lập ra theo Quyết định 268-CT ngày 30 tháng 7 năm 1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, kể cả những tổ chức làm kinh tế thuộc diện này của Bộ Quốc phòng và Bộ Nội vụ.*

*Yêu cầu, nội dung và kế hoạch triển khai đợt thanh tra theo bản Đề cương kèm Quyết định này.*

*Điều 2. — Ở một số đơn vị trọng điểm tại một số địa bàn trọng điểm (Hà Nội, Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng...), đoàn thanh tra trung ương phối hợp với Ủy ban Nhân dân địa phương trực tiếp tổ chức thanh tra. Ở các nơi khác, giao Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố chỉ đạo thanh tra theo kế hoạch thống nhất của đoàn thanh tra trung ương.*

**Điều 3.** — Thành lập đoàn thanh tra trung ương để thực hiện điều 1 và điều 2 của Quyết định này. Thành phần đoàn thanh tra trung ương gồm:

— Bộ trưởng Bộ Tài chính, Trưởng đoàn, thực hiện chức năng đặc phái viên của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

— Đại diện có thẩm quyền của Ban chỉ đạo quản lý thị trường Trung ương, Bộ Thương mại và Du lịch, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Trọng tài kinh tế Nhà nước là thành viên.

— Mời đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao tham gia đoàn thanh tra trung ương để tiến hành đợt thanh tra này.

Ở các tỉnh, thành phố cũng lập đoàn thanh tra của tỉnh, thành phố với thành phần tương tự để trực tiếp thanh tra trên địa bàn.

Đoàn thanh tra trung ương và đoàn thanh tra của tỉnh, thành phố có thể lập các tổ thanh tra trực thuộc mình.

**Điều 4.** — Đoàn thanh tra trung ương và đoàn thanh tra tỉnh, thành phố có quyền xử lý tại chỗ theo đúng pháp luật những vi phạm của các tổ chức làm kinh tế theo quyết định 268-CT.

**Điều 5.** — Thủ trưởng các cơ quan hành chính, các Viện nghiên cứu khoa học, các trường học, các đoàn thể chính trị — xã hội và các Hội quần chúng theo nghề nghiệp có các tổ chức làm kinh tế thuộc diện này có trách nhiệm cùng các tổ chức làm kinh tế đó cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu thuộc nội dung thanh tra theo yêu cầu của các đoàn và các tổ thanh tra.

**Điều 6.** — Bộ trưởng Bộ Tài chính, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố có quyền trưng dụng cán bộ của các

ngành, các cơ quan có liên quan như quản lý thị trường, nội vụ, quân đội,... để thực hiện nhiệm vụ thanh tra theo Quyết định này.

**Điều 7.** — Kinh phí cho đợt thanh tra do đoàn thanh tra dự trù với cơ quan tài chính cùng cấp theo sự hướng dẫn của Bộ Tài chính.

**Điều 8.** — Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

**Điều 9.** — Bộ trưởng Bộ Tài chính, Trưởng ban chỉ đạo quản lý thị trường Trung ương, Thủ trưởng các bộ, Ủy ban Nhà nước, cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K. T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

PHAN VĂN KHẢI

## ĐỀ CƯƠNG

kế hoạch thanh tra việc thực hiện Quyết định 268-CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về đăng ký và hoạt động của các tổ chức làm kinh tế do các cơ quan hành chính và các đoàn thể thành lập.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 314-CT ngày 15 tháng 10 năm 1991)

Đề phát huy mặt tích cực, khắc phục các biểu hiện tiêu cực trong hoạt động của các tổ chức làm kinh tế do các cơ

quan hành chính, các Viện nghiên cứu khoa học, các trường học, các đoàn thể chính trị—xã hội và các Hội quần chúng theo nghề nghiệp thành lập theo Quyết định 268-CT ngày 30 tháng 7 năm 1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng; khôi phục kỷ cương trật tự trong kinh doanh, góp phần phát triển sản xuất, ổn định nền kinh tế; Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định chỉ đạo một đợt thanh tra toàn diện các mặt hoạt động kinh doanh (bao gồm kinh doanh sản xuất, buôn bán xuất nhập khẩu và các hoạt động dịch vụ) của các tổ chức làm kinh tế thuộc diện này trong cả nước.

## I - YÊU CẦU CỦA ĐỢT THANH TRA

1. Thông qua việc thanh tra các tổ chức làm kinh tế thuộc diện thi hành Quyết định 268-CT ngày 30-7-1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và các tổ chức làm kinh tế thuộc loại này của Bộ Quốc phòng và Bộ Nội vụ mà kết luận cơ quan nào, đơn vị nào chấp hành đúng và không đúng những quy định về việc thành lập, xin phép và cấp giấy phép và chấp hành pháp luật của Nhà nước trong kinh doanh. Nếu có sự vi phạm pháp luật thì làm rõ nguyên nhân và trách nhiệm cụ thể.

2. Qua thanh tra, đánh giá mặt được và chưa được của việc thực hiện mục đích và yêu cầu đã đề ra trong Quyết định 268-CT (khuyến khích các hoạt động sản xuất và dịch vụ phục vụ sản xuất nhằm bổ sung kinh phí hoạt động cho đoàn thể, góp phần cải thiện đời sống và sắp xếp việc làm cho số cán bộ, nhân viên dôi ra). Từ đó rút ra kết luận và kiến nghị sửa đổi hoặc bổ sung quyết định 268-CT.

3. Toàn bộ đợt thanh tra phải tiến hành nhanh, gọn, làm đến đâu xử lý ngay đến đó; biểu dương kịp thời những cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm chỉnh và xử lý tại chỗ theo đúng pháp luật những cơ quan, đơn vị cố tình làm trái các quy định trong Quyết định 268-CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, làm cho các tổ chức kinh tế này hoạt động một cách lành mạnh.

## II - NỘI DUNG THANH TRA

Căn cứ vào những quy định trong Quyết định 268-CT, chú ý các vấn đề sau :

1. Thực chất của tổ chức làm kinh tế này thuộc loại hình gì? là kinh tế tập thể hay quốc doanh? kinh tế tư nhân hay công ty cổ phần hoặc tư nhân nộp bóng cơ quan, đoàn thể?

2. Các thủ tục khi thành lập có thực hiện đúng theo quy định trong điều 4 và 5 của Quyết định 268-CT và thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính không?

3. Cơ quan nào ra Quyết định thành lập, cấp giấy phép, cấp đăng ký kinh doanh? Có thực hiện đúng quy định hiện hành không? ai chịu trách nhiệm?

4. Với những ngành nghề, mặt hàng kinh doanh cần có giấy phép riêng có được cơ quan chủ quản ngành nghề cấp giấy phép trước khi cơ quan tài chính cấp đăng ký và giấy phép kinh doanh không?

5. Việc sử dụng các tài sản của Nhà nước vào hoạt động sản xuất kinh doanh của các tổ chức này có được thực hiện đúng những quy định trong điều 6 Quyết định 268-CT không?

6. Từ ngày ra đời đến nay, các tổ chức kinh tế này đã hoạt động kinh doanh như thế nào? Đối chiếu với mục đích, yêu cầu nói trong Điều 1 Quyết định 268-CT và nội dung kiểm tra trong Chỉ thị 317-CT ngày 17 tháng 10 năm 1989 thì được gì, chưa được gì, mất gì? tại sao? trách nhiệm do ai?

7. Các cơ quan hành chính, các Viện nghiên cứu khoa học, các trường học, các đoàn thể và Hội quần chúng theo nghề nghiệp đã thực hiện vai trò quản lý, giám sát các tổ chức kinh tế do mình lập ra như thế nào? các cơ quan chức năng, Ủy ban Nhân dân các cấp thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trong việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của các tổ chức kinh tế thuộc loại này như thế nào? có gì vướng mắc? nếu kém hiệu lực thì do nguyên nhân gì?

### III — ĐỐI TƯỢNG THANH TRA

Tất cả các đơn vị, tổ chức kinh tế được lập ra theo quyết định 268-CT, không miễn trừ đối với tổ chức nào, đặc biệt chú ý những tổ chức kinh tế dễ tư nhân núp bóng hoạt động kinh doanh trái phép, buôn lậu, trốn thuế.

### IV — PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THANH TRA

— Thanh tra từ ngày đơn vị, tổ chức kinh tế thuộc loại này được thành lập đến nay.

— Cuộc thanh tra được tiến hành trong cả nước từ nay đến hết năm 1991.

### V — TỒ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập đoàn thanh tra trung ương và các đoàn thanh tra của các tỉnh, thành phố có chức năng, quyền hạn xử lý tại chỗ những vi phạm pháp luật của các tổ chức kinh tế được thành lập theo Quyết định 268-CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

— Thành phần Đoàn thanh tra Trung ương:

+ Trưởng đoàn: Bộ trưởng Bộ Tài chính, đặc phái viên của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

+ Thành viên: Đại diện có thẩm quyền của các Bộ: Thương mại và Du lịch, Tư pháp, Quốc phòng, Nội vụ, Ban chỉ đạo quản lý thị trường Trung ương, Trọng tài kinh tế Nhà nước và mời đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao tham gia.

+ Trụ sở của Đoàn thanh tra Trung ương đặt tại Bộ Tài chính và sử dụng con dấu của Bộ Tài chính.

2. Nhiệm vụ của Đoàn thanh tra Trung ương.

— Lập kế hoạch thanh tra và chỉ đạo việc triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra các tổ chức làm kinh tế thuộc diện Quyết định 268-CT trong phạm vi cả nước.

— Lập một số tổ thanh tra của trung ương để tiến hành thanh tra trực tiếp một số đơn vị tiêu biểu, có nhiều vấn đề, ở các địa bàn trọng điểm: Hà Nội, Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hậu Giang...

— Hướng dẫn và giao cho Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố lập đoàn thanh tra và các tổ thanh tra của tỉnh, thành phố với thành phần gồm những

965282  
www.ThuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-8-3845 6684 \* LawSoft

cơ quan như trên để tiến hành thanh tra các tổ chức kinh tế thuộc diện này trong địa phương.

— Tổ chức tập huấn cán bộ để thống nhất mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp, biểu mẫu thống kê... trước khi các đoàn và tổ thanh tra triển khai công tác.

— Hàng tháng gửi báo cáo Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về tiến độ thực hiện và kết quả thanh tra, xử lý. Cuối đợt thanh tra phải có báo cáo tổng kết và nêu những kiến nghị.

## CÁC BỘ

### BỘ LAO ĐỘNG — THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

**THÔNG TƯ số 8-LĐTBXH/TT**  
ngày 28-9-1991 hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương năm 1991 đối với cán bộ, viên chức Nhà nước.

Tại Công văn số 3005-PPLT ngày 13-9-1991 của Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng thông báo Quyết định của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc nâng bậc lương năm 1991 đối với cán bộ, viên chức Nhà nước, sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Tài chính và Ban Tổ chức-cán bộ của Chính phủ, Bộ Lao động — thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện như sau:

#### 1. Chế độ nâng bậc lương.

Điều kiện thời gian xét nâng bậc lương: đủ 3 năm (tròn 36 tháng) công tác trở lên chưa được nâng bậc lương.

Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thực hiện như điểm 1, Công văn số 4092/LĐ—TBXH-TL ngày 23-11-1989 của Bộ Lao động — thương binh và xã hội về việc nâng bậc lương cho cán bộ, viên chức.

#### 2. Chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung trước thời hạn.

Cán bộ, viên chức đã đạt bậc lương cao nhất của chức vụ hiện giữ (tốt bậc khung lương), đủ điều kiện thời gian và tiêu chuẩn xét nâng bậc lương nói trên, thì được xem xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung bằng 5% của bậc lương đang hưởng.

Đối với cán bộ, viên chức được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung trước thời hạn (đã thực hiện từ năm 1990), thì từ sau đó cứ mỗi năm (12 tháng) được tính thêm 1%. Cán bộ, viên chức hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đúng thời hạn (60 tháng tròn), mức phụ cấp vẫn thực hiện theo Nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985 của Hội đồng Bộ trưởng.

3. Chỉ tiêu số người được nâng bậc lương và hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung trước thời hạn không quá 20% tổng số cán bộ, viên chức theo biên chế năm 1991 của Bộ, ngành, địa phương được Nhà nước duyệt.

4. Việc nâng bậc lương năm 1991 được thực hiện từ ngày 1-9-1991 đến ngày 31-12-1991. Những trường hợp quyết định nâng bậc lương hoặc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung trước thời hạn, tính đến tháng 9-1991 đủ 36 tháng trở lên chưa được nâng bậc lương, thì hưởng lương mới từ tháng 9-1991;